

Bản án số: 135/2019/HSST.

Ngày: 09/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Văn Lương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Ở;
2. Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Dân – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 138/2019/TLST-HS ngày 26/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2019/QĐXXST-HS ngày 28/8/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cự A D; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1973, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản Lọng L 2, xã Mường P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cự A V (đã chết) và bà: Giàng Thị X (đã chết); có vợ: Giàng Thị C, sinh năm 1975 và 04 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: 01 tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo đã có án tích chưa được xóa, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 16/6/2019 "có mặt."

- Người bào chữa cho bị cáo Để: Bà Lê Thị Xuân - Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

2. Họ và tên: Sùng Chứ M; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1977, tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản Nậm N B, xã Pu N, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng Gà N (đã chết) và bà: Vừ Thị D (đã chết); có vợ: Lầu Thị D1, sinh năm 1978 và 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo đã có án tích đã được xóa, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 16/6/2019 "có mặt."

- Người bào chữa cho bị cáo Mua:

Ông Hoàng Tiến Ngọ - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/6/2019, bị cáo D đi bộ từ nhà đến bản Lọng Luông 1, xã Mường P, huyện Đ B với mục đích là mua ma túy về sử dụng và bán lẻ cho người khác. Bị cáo gặp và mua được 01 gói Heroine và 02 viên hồng phiến với giá tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Bị cáo về nhà chia gói Heroine ra làm 04 gói nhỏ, sau đó cho 04 gói Heroine và 02 viên hồng phiến vào một mảnh túi ni lon màu xanh rồi gói lại và cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi bị cáo D đang ở nhà thì có bị cáo M vào nhà hỏi mua Heroine và bị cáo D đã bán 01 gói Heroine cho bị cáo M với giá tiền là 50.000đ để sử dụng. Hồi 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo M đang đứng ở ven đường thuộc khu vực bản Lọng Luông 1, xã Mường P thì bị tổ công tác Công an huyện Đ B phát hiện, bắt quả tang cùng 01 gói Heroine mà bị cáo M đang cầm trên tay.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Mua, hồi 17 giờ cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của bị cáo D. Qua khám xét đã thu giữ tại góc nhà của D 02 viên hồng phiến và 03 gói Heroine, thu giữ tại túi quần của bị cáo D đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ do bị cáo D bán ma túy cho bị cáo M mà có.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 16/6/2019 đã xác định:

- 02 viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo Cú A D có khối lượng 0,18 gam.
- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Cú A D có khối lượng là 0,5 gam;
- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Sùng Chứ M có khối lượng 0,12 gam;

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 642, 643/GĐ – PC09 ngày 22, 23/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Cú A D và Sùng Chứ M gửi giám định là Heroine;

- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cú A D gửi giám định là Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 134/CT-VKS-HĐB ngày 26/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Cừ A D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS; bị cáo Sùng Chứ M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo D từ 30 đến 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo M từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Các bị cáo được miễn án phí HSST.

- **Ý kiến Luật sư Xuân:** Việc truy tố bị cáo D về tội danh và lời luận tội là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao chính trong gia đình. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

- **Ý kiến VKS:** Vẫn giữ nguyên quan điểm, không tranh luận gì thêm.

- **Ý kiến Luật sư Ngọ:** Việc truy tố bị cáo về tội danh và lời luận tội là đúng quy định của pháp luật. Tôi nhất trí và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 12 tháng tù để bị cáo có thời gian cai nghiện.

- **Ý kiến VKS:** Vẫn giữ nguyên quan điểm, bị cáo là lao động chính không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51/BLHS.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo: Ngày 16/6/2019, bị cáo Mua bị bắt quả tang khi đang cầm 01 gói Heroine với mục đích là sử dụng. Sau đó, bị cáo M khai là mua ma túy của bị cáo D. Căn cứ vào lời khai của bị cáo M, hồi 17 giờ cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của bị cáo D. Qua khám xét đã thu giữ tại góc nhà của D 02 viên hồng phiến và

03 gói Heroine, thu giữ tại túi quần của bị cáo D đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ do bị cáo D bán ma túy cho bị cáo M mà có.

Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo D đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS; bị cáo M đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là nghiêm trọng, nên cần phải xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Cứ A D phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Đối với bị cáo Sùng Chứ M đã có một tiền án nhưng đã được xóa án tích nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được là do bị cáo D mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ, nên CQĐT không có cơ sở để xác minh làm rõ được.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS, nhưng các bị cáo là người dân tộc thiểu số hiện đang cư trú tại xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của chính phủ và có đơn xin miễn án phí HSST. Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo được miễn án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 0,62 gam Heroine, 0,18 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án cần bị tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ do bán ma túy mà có theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: - Bị cáo Cù A D phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Bị cáo Sùng Chứ M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng: - Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS xử phạt bị cáo Cù A D 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 16/6/2019.

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Sùng Chứ M 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 16/6/2019.

3. Áp dụng: Điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,62 gam Heroine, gửi giám định 0,11 gam và 0,18 gam Methamphetamine, gửi giám định 0,09 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định); tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ do bị cáo D bán ma túy mà có.

(Vật chứng đã được công an huyện Điện Biên chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 30/7/2019).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo được miễn án phí HSST.

5. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKS tỉnh;
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Phòng HNVCA T Điện Biên;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS tỉnh ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Lương